UỶ BAN NHÂN DÂN **XÃ BÌNH SƠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **1099**/QĐ-UBND	*Bình Sơn, ngày 14 tháng 10 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt dự án: Kênh 10

Hạng mục: Nạo vét, kết hợp gạt mặt

Địa điểm xây dựng: ấp Thuận Tiến + Vàm Rầy, xã Bình Sơn, tỉnh An Giang

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ BÌNH SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 10/12/2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29/11/2024;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu ngày 29/11/2024;

Căn cứ Luật sửa đổi Luật Đấu thầu; Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư; Luật Hải quan; Luật Thuế giá trị gia tăng; Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu; Luật Đầu tư; Luật Đầu tư công; Luật Quản lý, sử dụng tài sản công 2025 ngày 25/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 207/2026/NĐ-CP ngày 15/06/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của luật xây dựng về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 206/2026/NĐ-CP ngày 15/06/2026 của Chính phủ quy định chi tiết về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19/6/2026 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của luật xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 349/2026/NĐ-CP ngày 09/09/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 36/2026/TT-BXD ngày 26/6/2026 của Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung, phương pháp xác định và quản lý chi phí đầu tư xây

dựng;

Căn cứ Thông tư số 37/2026/TT-BXD ngày 26/6/2026 của Bộ Xây dựng hướng dẫn phương pháp xác định định mức dự toán và các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật;

Căn cứ Thông tư số 38/2026/TT-BXD ngày 26/6/2026 của Bộ Xây dựng ban hành định mức xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 09/2025/TT-BXD ngày 13/6/2025 của Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư thuộc lĩnh vực quản lý Nhà nước của Bộ Xây dựng liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy, thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp và phân cấp cho chính quyền địa phương;

Căn cứ Quyết định số 14/2025/QĐ-UBND ngày 06/11/2025 của UBND tỉnh An Giang về việc phân cấp thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi, báo cáo kinh tế- kỹ thuật đầu tư xây dựng; thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở của dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh An Giang;

Căn cứ Quyết định số 673/QĐ-SXD ngày 09/07/2026 của Sở xây dựng tỉnh An Giang về việc công bố đơn giá nhân công xây dựng chuyển đổi và bảng giá ca máy trên địa bàn tỉnh An Giang theo quy định tại Thông tư số 37/2026/TT-BXD ngày 26/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 686/QĐ-UBND ngày 22/08/2026 của UBND xã Bình Sơn về việc phê duyệt kế hoạch danh mục đầu tư công trình thuỷ lợi nguồn vốn hỗ trợ sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thuỷ lợi năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 54/QĐ-UBND ngày 04/07/2025 của UBND xã Bình Sơn về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Kinh tế xã Bình Sơn, tỉnh An Giang;

Căn cứ Công văn số 8177/BCT-TTTN ngày 08/10/2026 của Bộ Công Thương về việc thông báo điều hành giá bán xăng dầu;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế tại Tờ trình số 209/TTr-PKT ngày 13/10/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án: Kênh 10, với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên dự án: Kênh 10, hạng mục: Nạo vét, kết hợp gạt mặt.

2. Loại, nhóm dự án; loại, cấp công trình chính; thời hạn sử dụng của công trình chính theo thiết kế:

- Nhóm dự án: Nhóm C.

- Loại, cấp công trình: Nông nghiệp và PTNT - Công trình Thủy lợi; Cấp IV.

- Thời hạn sử dụng của công trình chính theo thiết kế: Theo quy định.

3. Mã định danh (nếu có): Theo quy định của Chính phủ về Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng.

4. Địa điểm xây dựng: ấp Thuận Tiến + Vàm Rầy, xã Bình Sơn, tỉnh An Giang.

5. Người Quyết định đầu tư: Ủy ban nhân dân xã Bình Sơn.

6. Tên chủ đầu tư và các thông tin để liên lạc (điện thoại, địa chỉ …):

- Tên chủ đầu tư: Phòng Kinh tế xã Bình Sơn
- Điện thoại: 094.1414.288
- Địa chỉ: ấp Thuận Tiến, xã Bình Sơn, tỉnh An Giang

7. Nhà thầu tư vấn lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công; nhà thầu khảo sát xây dựng (nếu có):

- Tổ chức tư vấn lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật, tư vấn lập thiết kế bản vẽ thi công: Công ty TNHH Kiên Hưng Thịnh. Mã số doanh nghiệp: 1702350310
- Tổ chức tư vấn khảo sát địa hình xây dựng công trình: Công ty TNHH Kiên Hưng Thịnh. Mã số doanh nghiệp: 1702350310
- Tổ chức tư vấn tư vấn thẩm tra thiết kế và dự toán xây dựng: Công ty TNHH MTV tư vấn và xây dựng Đồng Lập Phát. Mã số doanh nghiệp: 1701573032
- Tổ chức tư vấn quản lý dự án: Công ty TNHH MTV kiến trúc xây dựng AI HOUSE. Mã số doanh nghiệp: 1702280222

8. Mục tiêu dự án:

Nạo vét kênh nhằm mục đích dẫn nước dẫn nước, tiêu úng xổ phèn cho đất sản xuất nông nghiệp.

Ngăn chặn hiện tượng bồi lắng gây tắc nghẽn kênh, bảo vệ các công trình phụ trợ và kéo dài tuổi thọ sử dụng của kênh.

Tận dụng đất đào từ nạo vét lòng kênh để đắp bờ bao, nâng cao độ bờ giúp hình thành tuyến đê bao khép kín nhằm đảm bảo phục vụ sản xuất nông nghiệp sau này.

9. Quy mô đầu tư xây dựng: Quy mô công suất, khả năng phục vụ; một số chỉ tiêu, thông số chính của công trình chính, các hạng mục công trình (nếu có) của dự án.

9.1. Quy mô công suất:

a) Phần nạo vét kênh

- Tổng chiều dài khảo sát	:	6.120	m
- Tổng chiều dài thiết kế	:	6.120	m
- Bề rộng đáy kênh	:	5	m
- Cao trình đáy kênh	:	-2	

- Độ dốc mái kênh : m = 1,00
- Đổ đất : 2 bên

b) Phần bờ bao

- Chiều dài thi công bờ bao bờ trái : 6.120 m
- Bề rộng mặt bờ bao bờ trái : 3,00 m
- Chiều dài thi công bờ bao bờ phải : 6.120 m
- Bề rộng mặt bờ bao bờ phải : 5,00 m

9.2. Khả năng phục vụ: Đáp ứng phục vụ đi lại và dẫn nước, tiêu úng xổ phèn cho đất sản xuất nông nghiệp tại ấp Thuận Tiến + Vàm Rầy, xã Bình Sơn, tỉnh An Giang và các khu vực lân cận.

10. Tiêu chuẩn, quy chuẩn áp dụng: Tiêu chuẩn, quy chuẩn Việt Nam hiện hành.

11. Tổng mức đầu tư xây dựng; giá trị các khoản mục chi phí trong tổng mức đầu tư xây dựng:

- Tổng mức đầu tư của dự án : 1.210.000.000 đồng

(Bằng chữ: Một tỷ, hai trăm mười triệu đồng).

- Giá trị các khoản mục chi phí trong tổng mức đầu tư xây dựng:

+ Chi phí xây dựng : 938.220.769 đồng
+ Chi phí quản lý dự án : 28.528.696 đồng
+ Chi phí tư vấn ĐTXD : 172.760.673 đồng
+ Chi phí khác : 12.696.074 đồng
+ Chi phí dự phòng : 57.793.788 đồng

12. Tiến độ thực hiện dự án (thời điểm bắt đầu và thời điểm kết thúc của giai đoạn thực hiện dự án): Bắt đầu từ năm 2026 đến năm 2028.

13. Nguồn vốn đầu tư và dự kiến bố trí kế hoạch vốn theo thời gian thực hiện dự án:

- Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách nhà nước.
- Dự kiến bố trí kế hoạch vốn theo thời gian thực hiện dự án: Vốn bố trí từ năm 2026 đến năm 2028.

14. Hình thức tổ chức quản lý dự án được áp dụng: Chủ đầu tư thuê tư vấn quản lý dự án.

15. Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư: Không.

16. Các nội dung khác: Không.

Điều 2. Giao Phòng Kinh tế xã Bình Sơn làm Chủ đầu tư, tổ chức thực hiện dự án theo đúng các quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng HĐND và UBND, Trưởng Phòng Kinh tế, Thủ trưởng các phòng, ban, ngành và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- CT và các PCT.UBND xã;
- LĐVP;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ BÌNH SƠN T. AN GIANG

Đào Xuân Nha